TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **44**/2024/ QĐST -HNGĐ	Nghĩa Đàn, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Trương Thị Khánh S, sinh năm 2000.

Địa chỉ : làng Mai H, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn**: Anh Trương Văn Nh, sinh năm 2000.

Địa chỉ: làng Mai H, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị Khánh S và anh Trương Văn Nh.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Việc nuôi con chung: Giao con chung Trương Hải Đ, sinh ngày 25/11/2019 cho anh Nh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc con chung trưởng thành.

Chị S có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nh mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tính từ tháng 4 năm 2024 cho đến lúc con chung trưởng thành. Chị S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Chia tài sản: Chị S và anh Nh thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị S thoả thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị đã nộp đủ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0012257 ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Kể từ ngày anh Nh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (chị S) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa M,h. Nghĩa Đàn
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân